

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAO LỘC
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2022/HS-ST
Ngày 21-6-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nông Thị Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thúy Phương

Bà Nguyễn Bích Hằng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Quỳnh Anh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Lộc Thị Mận - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2022, tại Nhà văn hóa thôn B, xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24/2022/TLST-HS, ngày 30 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2022/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn C, sinh ngày 17 tháng 12 năm 1984, tại tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn T, xã B, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn X và bà Nguyễn Thị D; vợ Phan Thị Y và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính và chưa bị xử lý kỷ luật; bị tạm giữ ngày 20/02/2022, tạm giam từ ngày 26/02/2022 đến nay; có mặt.

- Người chứng kiến: Anh Mông Văn T; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 00 ngày 20/02/2022, tại thôn N, xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Lạng Sơn phối hợp với Đoàn Biên phòng Thanh Lòa, Công an huyện Cao Lộc và phòng An ninh đối ngoại - Công an tỉnh Lạng Sơn phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Văn C, sinh năm 1984, trú tại

Thôn T, xã B, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc đang vận chuyển 03 thùng cát tông bên trong nghi là pháo nổ trên xe ô tô taxi biển kiểm soát 12A-092.XX do Mông Văn T, trú tại thôn R, xã O, huyện C, tỉnh Lạng Sơn điều khiển theo hướng từ xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn đi Quốc lộ E. Qua kiểm tra, Cơ quan chức năng phát hiện bên trong 03 thùng có 40 khối hộp, mỗi hộp có kích thước 17cm x 17cm x 14,5cm, vỏ giấy màu, bên trong mỗi khối hộp gồm 36 vật hình trụ được liên kết với nhau. Lực lượng chức năng đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ tang vật để phục vụ công tác điều tra xác minh.

Vật chứng thu giữ gồm: 40 giàn pháo nổ, 01 Giấy chứng minh nhân dân, 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Văn C, 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A53, màu xanh đen, tình trạng cũ đã qua sử dụng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105 màu đen, tình trạng cũ đã qua sử dụng.

Tại Biên bản xác định trọng lượng pháo nổ ngày 20/02/2020 của Đoàn biên phòng Thanh Lòa, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xác định: 40 (bốn mươi) giàn pháo loại 36 lỗ/giàn thu giữ của Nguyễn Văn C có tổng trọng lượng là 71,8 kg (bảy mươi một phẩy tám ki lô gam) pháo thành phẩm.

Tại bản Kết luận giám định số: 02/KL-PC09 ngày 23/02/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Mẫu vật giám định là các khối hình hộp có kích thước 17cm x 17cm x 14,5cm, vỏ giấy màu, bên trong mỗi khối hộp gồm 36 vật hình trụ được liên kết với nhau đều có chứa thuốc pháo. Khi đốt, pháo trong các ống dẫn hình trụ liên tiếp bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng màu.

Kết quả điều tra xác định khoảng đầu tháng 02/2022, thông qua mạng xã hội Facebook, Nguyễn Văn C biết một người đàn ông có tài khoản Facebook là V. Khi biết V đăng thông tin trên Facebook có pháo bán, Nguyễn Văn C liên hệ và đặt vấn đề mua pháo với V mục đích để mang về đốt. V trả lời có pháo bán ở trên Lạng Sơn, loại 36 lỗ/giàn với giá bán là 300.000 đồng/giàn và hẹn Nguyễn Văn C đến ngày 20/02/2022 lên Lạng Sơn để xem. Sáng ngày 20/02/2022, Nguyễn Văn C bắt xe khách từ xã B, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc đến Bến xe P, tỉnh Lạng Sơn và lên xe taxi do V gọi cho, rồi di chuyển đến khu vực gần trường Mầm non xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn để xem và mua pháo với V. Sau khi gặp V, kiểm tra pháo xong, Nguyễn Văn C nói với V là chỉ mua mấy giàn để mang về đốt, V nói không bán lẻ, nên Nguyễn Văn C đã không mua số pháo trên. Khi biết Nguyễn Văn C sẽ quay về Vĩnh Phúc, V đặt vấn đề thuê Nguyễn Văn C vận chuyển số pháo trên về Vĩnh Phúc cho V, tiền công 5.000.000 đồng, Nguyễn Văn C đồng ý. Sau đó V gọi qua tổng đài xe taxi BKS 12A-092.XX do Mông Văn T điều khiển đến, V bê 03 thùng cát tông chứa pháo lên hàng ghế sau xe ô tô taxi và dặn Nguyễn Văn C khi đến Bến xe P - Lạng Sơn sẽ có xe ô tô đón đi Vĩnh Phúc và sẽ gửi số điện thoại của lái xe cho Nguyễn Văn C. Trên đường đi đến bến xe P - Lạng Sơn, khi đến Chốt kiểm soát phòng chống dịch bệnh Covid-19 thuộc thôn N, xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn thì bị lực lượng chức năng kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang.

Tại Bản cáo trạng số: 60/CT-VKS ngày 30/5/2022 của Viện kiểm sát nhân tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về Tội vận chuyển hàng cấm theo điểm g khoản 2 Điều 191 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Văn C thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc thực hiện quyền công tố theo quyết định phân công của Viện kiểm sát nhân dân Tỉnh Lạng Sơn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội Vận chuyển hàng cấm.

Về điều luật và hình phạt: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 191; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử: Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn C 01 Giấy chứng minh nhân dân, 01 Căn cước công dân mang tên Nguyễn Văn C, 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105 màu đen, tình trạng cũ đã qua sử dụng, đây là giấy tờ tùy thân, tài sản của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội; tịch thu, hóa giá sung ngân sách Nhà nước của bị cáo Nguyễn Văn C 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A53, màu xanh đen, tình trạng cũ đã qua sử dụng do có liên quan đến hành vi phạm tội; đối với 37 giàn pháo nổ còn lại sau giám định. Cơ quan điều tra đã tiêu hủy là vật Nhà nước cầm tàng trữ, lưu hành, đề nghị không xem xét giải quyết; bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhất trí với bản luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo hối hận về hành vi của bản thân và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Quá trình điều tra, truy tố người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng, giải thích hướng dẫn bị cáo về quyền tiếp cận trợ giúp pháp lý, quyền nhờ người bào chữa theo quy định. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, những người tham gia tố

tụng không có khiếu nại quyết định, hành vi của người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt người chứng kiến anh Mông Văn T. Xét thấy, việc vắng mặt của người chứng kiến nêu trên không ảnh hưởng đến việc xét xử vì trong hồ sơ đã có đầy đủ lời khai của họ. Do đó, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt người chứng kiến theo quy định tại Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người chứng kiến, phù hợp với số pháo thu giữ được, phù hợp với kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, do đó có căn cứ xác định: Hồi 11h ngày 20/02/2022 tại thôn N, xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, bị cáo Nguyễn Văn C đã có hành vi vận chuyển 40 giàn pháo nổ, tổng trọng lượng là 71,8 kg cho đối tượng tên V để lấy số tiền công là 5.000.000 đồng. Theo kết luận giám định số 02/KL-PC09 ngày 23/02/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Mẫu vật giám định là các khối hình hộp có kích thước 17cm x 17cm x 14,5cm, vỏ giấy màu, bên trong mỗi khối hộp gồm 36 vật hình trụ được liên kết với nhau đều có chứa thuốc pháo. Khi đốt, pháo trong các ống dẫn hình trụ liên tiếp bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng màu. Với hành vi trên, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn C phạm Tội vận chuyển hàng cấm tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn C gây ra là nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp tội phạm nghiêm trọng đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước trong quản lý, kinh doanh một số loại hàng cấm trong đó có pháo nổ. Pháo nổ từ lâu đã bị cấm bởi sự nguy hiểm và lãng phí, hiện nay tình trạng sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, buôn bán, đốt pháo trái phép diễn ra phức tạp, gây ra những hậu quả khó lường về sức khỏe, tính mạng, tài sản của nhân dân và gây ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh trật tự tại các địa phương. Để nhằm góp phần ngăn ngừa, răn đe, ngăn chặn, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm liên quan đến pháo nổ Đảng và Nhà nước ta đã áp dụng nhiều biện pháp, hình thức để tuyên truyền vận động nhân dân không tham gia sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, buôn bán, đốt pháo trái phép nhưng vì hám lợi mà bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Chính vì vậy, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm minh đúng theo pháp luật nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Để có hình phạt đúng người, đúng tội, đúng pháp luật Hội đồng xét xử sẽ xem xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, cụ thể như sau:

[6] Về nhân thân: Bị cáo Nguyễn Văn C không có tiền án, tiền sự nên xác định bị cáo có nhân thân tốt; về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo

Nguyễn Văn C không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn C tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 4 Điều 191 Bộ luật Hình sự quy định: Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Do đó, bị cáo Nguyễn Văn C có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo biên bản xác minh có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa thể hiện: Bị cáo không có công việc ổn định, không có tài sản gì có giá trị. Nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy: Đối với 01 Giấy chứng minh nhân dân, 01 Căn cước công dân mang tên Nguyễn Văn C là giấy tờ tùy thân của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội. Trả lại cho bị cáo; đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A53, màu xanh đen, tình trạng cũ đã qua sử dụng do liên quan đến hành vi phạm tội. Tịch thu, hóa giá sung ngân sách Nhà nước; đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105 màu đen, tình trạng cũ đã qua sử dụng, không liên quan đến hành vi phạm tội. Trả lại cho bị cáo; đối với 37 giàn pháo nổ còn lại sau giám định. Cơ quan điều tra đã tiêu hủy là vật Nhà nước cầm tàng trữ, lưu hành. Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[9] Đối với Mông Văn T (lái xe ô tô taxi biển kiểm soát 12A - 092.XX): Mông Văn T khai chỉ biết đón khách do Trung tâm điều hành báo, không biết bên trong các thùng các tông chứa gì, cũng như không được thỏa thuận hay hứa hẹn gì về việc sẽ được trả tiền cước khác với quy định của hãng, xét thấy Mông Văn T chỉ là người làm chứng, chứng kiến trong vụ án. Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Đối với đối tượng có tài khoản Facebook V, cũng chính là người tên V đã thuê Nguyễn Văn C vận chuyển số pháo trên từ Lạng Sơn về Vĩnh Phúc. Cơ quan điều tra đã phối hợp Công an xã Thanh Lòa, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tiến hành xác minh nhưng không xác định được đối tượng. Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Đối với số điện thoại 0976017230 của đối tượng V. Qua thu giữ điện tín xác định chủ thuê bao là bà Nguyễn Thị S sinh ngày 05/10/1954, trú tại thôn X, xã A, huyện N, tỉnh Nghệ An. Bà Nguyễn Thị S khai không đăng ký sử dụng số thuê bao này, không cho ai mượn Giấy chứng minh nhân dân cũng như thẻ Căn cước công dân để đăng ký sử dụng. Năm 2016, bà Nguyễn Thị S làm mất Giấy chứng minh nhân dân, không biết ai đã mạo danh đăng ký, sử dụng số thuê bao di động trên. Hội đồng xét xử không xem xét.

[12] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm sung ngân sách Nhà nước theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[13] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc thực hiện quyền công tố theo quyết định phân công của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với quy định pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[14] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 191; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm Tội Vận chuyển hàng cấm.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 20/02/2022.

3. Về xử lý vật chứng:

3.1. Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn C 01 (một) Giấy chứng minh nhân dân, 01 (một) Căn cước công dân mang tên Nguyễn Văn C, 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105 màu đen, tình trạng cũ đã qua sử dụng;

3.2. Tịch thu hóa giá sung ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A53, màu xanh đen, tình trạng cũ đã qua sử dụng của bị cáo Nguyễn Văn C.

(Các vật chứng trên đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn và được ghi chi tiết tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/5/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn và Chi cục thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn).

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn (1b);
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn (1b);
- VKSND tỉnh Lạng Sơn (1b);
- VKSND huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn (1b);
- Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn (1b);
- Đội TH Công an H.Cao Lộc, T. Lạng Sơn (1b);
- Chi cục THADS H.Cao Lộc, T. Lạng Sơn (1b);
- Bị cáo (1b);
- Lưu (văn phòng, hồ sơ vụ án) (3b).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nông Thị Hà